

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2021/HSST
Ngày 01/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tất Bấy.
2. Ông Giáp Văn Phẩm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Văn Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:
Ông Đào Duy Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 01 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2021/QĐ-TA ngày 27/01/2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 02/TB-TA ngày 29/01/2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Hoàng Văn Đ**, sinh năm 1972. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Số Tư, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Sán diu; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Hoàng B, sinh năm 1948 và bà: Diệp Thị S, sinh năm 1947; Có vợ: Trương Thị Đ (đã chết) và Con: Có 03 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1994; Anh chị em ruột: Có 11 anh chị em, bị cáo là thứ tư.

Nhân thân: Tại Bản án số: 21/HSST ngày 20/7/1993 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn đã xử phạt Hoàng Văn Đ 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Đạo chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến thời điểm phạm tội mới đã được xóa án tích.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 215/QĐ-XPHC ngày 18/11/2019 của Công an huyện Lục Ngạn xử phạt Hoàng Văn Đ số tiền 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản. Đến nay Đ chưa chấp hành nộp phạt.

Tiền án: Có 01 tiền án.

+ Tại Bản án số 11/2013/HS-ST ngày 05/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt Hoàng Văn Đ 15 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2012, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

+ Tại Bản án số 31/2013/HSST ngày 02/05/2013 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt Hoàng Văn Đ 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp với bản án số 11/2013/HS-ST ngày 05/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn đã xử phạt Hoàng Văn Đ 15 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 30 tháng tù, được trừ đi 03 tháng 22 ngày tạm giam. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho chị Trương Thị H số tiền 10.899.000 đồng; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 544.950 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 26/11/2014 Đ chấp hành xong hình phạt tù; Tháng 7 và tháng 11/2013 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và dân sự của hai bản án. Hiện Đ chưa chấp hành phần bồi thường số tiền 10.899.000 đồng cho chị Trương Thị H. Tính đến thời điểm phạm tội này Đ chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm tù ngày 04/12/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Trần Văn C**, sinh năm 1970. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Nhất Thành, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Trần Văn D (đã chết) và bà: Hứa Thị V (đã chết); Có vợ: Nguyễn Thị Á, sinh năm 1977 và Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1998; Anh chị em ruột: Có 03 anh chị em, bị cáo là thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại: Phạm Văn Q, sinh năm 1978

- Trú tại: Giành Cũ, Quý Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang.(Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

* Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Á, sinh năm 1977.

- Trú tại: Nhất Thành, Quý Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang (Có mặt).

* Người làm chứng: Anh Lưu Văn S, sinh năm 1990.

- Trú tại: Hai Cũ, Quý Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 24/11/2020, Trần Văn C, sinh năm 1970, trú tại thôn Nhất Thành, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α , biển số 98M6 - 9789, đi đến nhà Hoàng Văn Đ, sinh năm 1972, trú tại thôn Số Tư, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Khi đến thấy Đ đang ở nhà một mình, C nói có một vườn cam chín

đang đến thời kỳ thu hoạch ở thôn Bắc Hai, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn. Đ và C cùng nhau đi lấy trộm về bán để lấy tiền tiêu, C nhất trí. Đ đi vào trong nhà lấy 09 chiếc bao tơ dưa màu vàng cam và 01 đèn pin màu vàng đen cho vào trong cốp xe mô tô của C. Sau đó Đ điều khiển xe mô tô chở C đến thôn Bắc Hai, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang để trộm cắp quả cam. Khoảng 19 giờ cùng ngày cả hai đến vườn trồng cam (loại cam lòng vàng) của gia đình anh Phạm Văn Q, sinh năm 1978, trú tại thôn Giành Cũ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Đ và C lấy 09 bao tơ dưa và đèn pin đã chuẩn bị từ trước ở trong cốp xe mô tô ra và chia nhau số bao tơ dưa nêu trên cầm đi vào trong vườn cam hái trộm quả Cam. Khi vào trong vườn cam thì Đ và C dùng tay hái các quả cam trên cây rồi cho vào trong bao tơ dưa. Cả hai hái đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/11/2020 thì được đầy 09 bao tơ dưa. Sau đó Đ và C cho 05 bao tơ dưa đựng quả cam lên xe mô tô rồi Đ điều khiển xe mô tô, còn C ngồi sau giữ 05 bao tơ dưa đựng quả cam để chở về nhà của Đ cất giấu đợi đến khi trời sáng thì mang đi bán. Trên đường Đ và C vận chuyển số cam trên về đến dốc Đèo Bụt, thuộc địa phận thôn Bắc Hai, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang thì gặp tổ công tác Công an xã Quý Sơn yêu cầu kiểm tra hành chính. Do Đ và C không xuất trình được giấy tờ xe và nguồn gốc số hàng hóa trên xe nên tổ công tác lập biên bản tạm giữ số tài sản, đồ vật gồm: 01 đèn pin màu vàng – đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α, biển số 98M6 – 9789 và 09 bao tơ dưa màu vàng cam, bên trong chứa các quả cam, loại cam lòng vàng. Sau đó Tổ công tác yêu cầu Đ, C về trụ sở Công an xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn để làm việc. Tại Công an xã Quý Sơn, Trần Văn C và Hoàng Văn Đ xin được đầu thú về hành vi trộm cắp số quả cam nêu trên tại vườn cam của gia đình anh Phạm Văn Q. Cùng ngày 25/11/2020 anh Phạm Văn Q phát hiện bị kẻ gian hái trộm quả cam trong vườn nên đã làm đơn trình báo Công an huyện Lục Ngạn đề nghị giải quyết.

Hồi 11 giờ ngày 25/11/2020 Công an xã Quý Sơn phối hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn với tiến hành cân 09 bao tơ dưa đựng quả cam do C và Đ trộm cắp nêu trên, xác định có tổng trọng lượng là 423 kg. Đồng thời tiến hành cho anh Phạm Văn Q xác định số quả cam lòng vàng đựng trong 09 bao tơ dưa do C và Đ trộm cắp. Kết quả: anh Q xác định số quả cam trên là của gia đình anh bị trộm cắp.

Hồi 17 giờ 15 phút ngày 25/11/2020, Công an xã Quý Sơn chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 26/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xác định hiện trường tại vườn cam của gia đình anh Phạm Văn Q, sinh năm 1978, trú tại thôn Giành Cũ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Ngày 27/11/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Yêu cầu định giá tài sản số 05/CSĐT đối với 423 kg quả cam, loại cam lòng vàng của

gia đình anh Phạm Văn Q tại thời điểm bị chiếm đoạt. Tại kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐ ngày 30/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận 423 kg quả cam, loại cam lòng vàng tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 4.230.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng*).

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với người bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và không có ý kiến, yêu cầu đề nghị gì về phần bồi thường. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKS-HS ngày 09 tháng 01 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ, Trần Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 BLHS;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (04/12/2020). Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS;

Xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS;

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đèn pin màu vàng – đen; 09 bao tơ dừa màu vàng cam.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Ái 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α , biển số 98M6 – 9789.

* Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn Đ, Trần Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo Đ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo C xin Hội đồng xét xử cho hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như vậy là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người bị hại, người làm chứng: Người bị hại, người làm chứng được triệu tập hợp lệ. Người bị hại, người làm chứng đều có lời khai trong hồ sơ, người bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không có ý kiến yêu cầu gì về bồi thường, không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án.

Căn cứ Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt theo qui định của pháp luật.

[3] Nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn Đ, Trần Văn C đều khai vào đêm ngày 24 sang ngày 25/11/2020 các bị cáo có hành vi trộm cắp 423kg quả cam (loại cam lòng vàng), có tổng giá trị 4.230.000 đồng của gia đình anh Phạm Văn Q tại thôn Thôn Bắc Hai, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của người bị hại, người liên quan, biên bản xác định hiện trường, kết luận định giá tài sản, vật chứng của vụ án đã thu giữ đã đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Hoàng Văn Đ, Trần Văn C đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về vai trò của các bị cáo thì thấy: Đây là một vụ án đồng phạm nhưng không phải phạm tội có tổ chức mà là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công nhiệm vụ giữa các bị cáo, không có kế hoạch chi tiết, không có người tổ chức cầm đầu, các bị cáo cùng trộm cắp, cùng vận chuyển đi tiêu thụ thì bị phát hiện, thu giữ tài sản trộm cắp để trả cho người bị hại nên vai trò của các bị cáo như nhau.

[5] Xét về tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, sau khi phạm tội các bị cáo đã đầu thú khai rõ hành vi phạm tội của bản thân nên các bị cáo Đ, C đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo C phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 31/2013/HSST ngày 02/05/2013 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải chấp hành hình phạt là 30 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo tiếp tục

bồi thường cho chị Trương Thị H số tiền 10.899.000 đồng, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 544.950 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 26/11/2014 Đ chấp hành xong hình phạt tù. Tháng 7 và tháng 11/2013 chấp hành xong tất cả các loại án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự. Tính đến thời điểm phạm tội này bị cáo chưa chấp hành phần bồi thường dân sự số tiền 10.899.000 đồng cho chị Trương Thị H nên bị cáo chưa được xóa án tích do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại Điều 1 Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự HĐXX xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục.

Bị cáo Hoàng Văn Đ có nhân thân xấu bị Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt về các tội “Gây rối trật tự công cộng”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; “Cố ý gây thương tích” và bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, coi thường kỷ cương phép nước do vậy cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với bị cáo Trần Văn C trong vụ án này có vai trò ngang với bị cáo Đ đáng lẽ bị cáo phải chịu hình phạt tù trong khung đã truy tố tuy nhiên bị cáo C là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, nhất thời phạm tội hội đồng xét xử xét thấy chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức giáo dục, răn đe.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Hoàng Văn Đ, Trần Văn C đều là lao động tự do, không có công ăn việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Phạm Văn Q không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Phạm Văn Q 423kg quả cam, loại cam lòng vàng và trả lại cho chị Nguyễn Thị Á 01 đăng ký xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α , biển số 98M6 – 9789 mang tên Nguyễn Văn T là có căn cứ nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 chiếc đèn pin màu vàng - đen; 09 bao tơ dừa màu vàng cam là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α , biển số 98M6 – 9789 là phương tiện Côn sử dụng trộm cắp tài sản tuy nhiên xe này là tài sản riêng của chị Á, khi C lấy chị Á không biết Côn sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản nên cần trả lại cho chị Á là có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn Đ, Trần Văn C phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo định của của pháp luật .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Đ.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 65; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Trần Văn C.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ, Trần Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Hoàng Văn Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (04/12/2020).

Xử phạt Trần Văn C 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/02/2021). Giao bị cáo Trần Văn C cho UBND xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

-Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106; Điều 47 BLHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đèn pin màu vàng – đen; 09 bao tơ dừa màu vàng cam.

Trả lại chị Nguyễn Thị Á 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α , biển số 98M6 – 9789.

Về án phí: Áp dụng Điều 136; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ, Trần Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- Người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã Quý Sơn;
- Sơ tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiếu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Hiếu